TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-DS	*Gia Nghĩa, ngày 23 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Thắm.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Xuân Diệu - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 155/2019/TB-TLHS ngày 18 tháng 7 năm 2019 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 10/2019/QĐST-VDS ngày 09 tháng 12 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Trần Ngọc Q, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn T, xã Q, thị xã G, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị Thu T, sinh năm 1988; nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã Q, thị xã G, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Anh Trần Ngọc Q và chị Lê Thị Thu T là vợ chồng, đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn anh Q, chị T chung sống tại thôn T, xã Q, thị xã G, tỉnh Đắk Nông. Năm 2012, chị Lê Thị Thu T tự ý bỏ nhà đi cho tới nay không rõ tung tích. Anh Trần Ngọc Q và gia đình đã cố gắng tìm kiếm thông tin của chị T bằng mọi cách nhưng không ai biết chị T đi đâu, làm gì.

Nay anh Trần Ngọc Q yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố chị Lê Thị Thu T mất tích để có căn cứ giải quyết ly hôn.

Tại phiên họp, anh Trần Ngọc Q vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ việc đến khi mở phiên họp đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 387; Điều 388; Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự: Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Ngọc Q, tuyên bố chị Lê Thị Thu T mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Anh Trần Ngọc Q yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với chị Lê Thị Thu T. Chị T có nơi cư trú cuối cùng tại thôn T, xã Q, thị xã G, tỉnh Đắk Nông. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xác định việc dân sự là "*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"* và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Anh Trần Ngọc Q cho rằng chị Lê Thị Thu T bỏ đi khỏi nơi cư trú kể từ năm 2012 đến nay không có tin tức. Ngày 18/7/2019, Tòa án tiến hành xác minh tình trạng cư trú của chị Lê Thị Thu T tại Công an xã Q, thị xã G, kết quả xác minh: Chị Lê Thị Thu T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã Q, thị xã G, tỉnh Đắk Nông. Khoảng năm 2012 bỏ đi khỏi địa phương không khai báo nên chính quyền không biết chị T đi đâu, làm gì. Hiện tại chị T không còn sinh sống tại địa phương và địa phương cũng không có bất kỳ tin tức gì về chị T.

Xét thấy, tính đến thời điểm giải quyết việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với chị Lê Thị Thu T của anh Trần Ngọc Q, chị Lê Thị Thu T đã biệt tích hơn hai năm liền, không có tin tức là chị T còn sống hay đã chết. Mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm (đăng trong ba số liên tiếp: 96 ngày 31/11/2018, số 97 ngày 05/12/2018 và số 98 ngày 7/12/2018 của Báo Công lý và được phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam ba lần trong ba ngày liên tiếp: ngày 4, 5 và 6/12/2019, nhưng không có kết quả. Vì vậy, yêu cầu của anh Trần Ngọc Q là có căn cứ, cần chấp nhận.

[2.2] Về quản lý tài sản: Anh Trần Ngọc Q không yêu cầu gì về quản lý tài sản của chị Lê Thị Thu T, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[3] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ việc là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Trần Ngọc Q phải chịu lệ phí và các chi phí công bố thông báo theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp

trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 371; Điều 372; Điều 387; Điều 388; Điều 389; Điều 390 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Trần Ngọc Q.

Tuyên bố: Chị Lê Thị Thu T, sinh năm 1988; nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã Q, thị xã G, tỉnh Đắk Nông mất tích.

Người bị Tòa án tuyên bố mất tích trở về hoặc người có quyền, lợi ích liên quan có quyền yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích theo quy định của Bộ luật Dân sự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Trần Ngọc Q phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí mà bà Luyện Thị Q1 đã nộp thay anh Trần Ngọc Q theo biên lai số 0001190 ngày 17/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thị xã Gia Nghĩa;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND xã Q;
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Đỗ Thị Thắm